

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2594/TCT-CS
V/v: điều chuyển tài sản

Hà Nội, ngày 23 tháng 06 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 47688/CT-TTHT của Cục Thuế thành phố Hà Nội về điều chuyển tài sản. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Căn cứ Khoản 1 Khoản 2, Điều 84 Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015:

"1. Chi nhánh, văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của pháp nhân, không phải là pháp nhân.

2. Chi nhánh có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của pháp nhân."

2. Căn cứ Khoản 1, Điều 45 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 quy định:

"Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp".

3. Căn cứ Điểm b.2 khoản 2.15 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

"b.2. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong tổ chức, cá nhân; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì tổ chức, cá nhân có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn.

Trường hợp tài sản điều chuyển giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc giữa các đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân đầy đủ trong cùng một tổ chức, cá nhân tổ chức, cá nhân có tài sản điều chuyển phải lập hóa đơn GTGT theo quy định."

4. Căn cứ Điểm b Khoản 7 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng

"7. Các trường hợp khác:

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

b) Điều chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong doanh nghiệp; điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong cơ sở kinh doanh; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hoá đơn.

Trường hợp tài sản điều chuyển giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc giữa các đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân đầy đủ trong cùng một cơ sở kinh doanh thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải xuất hoá đơn GTGT và kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 6 Điều này.”

5. Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe:

a) Tại Khoản 4 Điều 9 quy định về giấy tờ của chủ xe:

“4. Chủ xe là cơ quan, tổ chức

a) Chủ xe là cơ quan, tổ chức Việt Nam thì xuất trình Chứng minh nhân dân của người đến đăng ký xe kèm theo giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức.

b) Chủ xe là cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam thì xuất trình Chứng minh thư ngoại giao hoặc Chứng minh thư công vụ (còn giá trị sử dụng) của người đến đăng ký xe; nộp giấy giới thiệu của Cục Lễ tân Nhà nước hoặc Sở Ngoại vụ.

c) Chủ xe là doanh nghiệp liên doanh hoặc doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, văn phòng đại diện, doanh nghiệp nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam, các tổ chức phi chính phủ thì xuất trình Chứng minh nhân dân của người đến đăng ký xe và nộp giấy giới thiệu; trường hợp tổ chức đó không có giấy giới thiệu thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan quản lý cấp trên.”

b) Khoản 1 Điều 10 quy định về giấy tờ xe:

“1. Chứng từ chuyển quyền sở hữu xe, gồm một trong các giấy tờ sau đây:

a) Quyết định bán, cho, tặng hoặc hợp đồng mua bán theo quy định của pháp luật.

b) Văn bản thừa kế theo quy định của pháp luật.

c) Hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính.

d) Văn bản của cấp có thẩm quyền đồng ý thanh lý xe theo quy định (đối với xe Công an); của Bộ Tổng tham mưu (đối với xe Quân đội).

đ) Văn bản đồng ý cho bán xe của Bộ trưởng hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết gọn là Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh) hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị doanh nghiệp kèm theo hợp đồng mua bán và bản kê khai bàn giao tài

sản đối với xe là tài sản của doanh nghiệp nhà nước được giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê ... "

c) Tại Điều 12 quy định về sang tên, di chuyển xe đi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:

"1. Tổ chức, cá nhân mua, được điều chuyển, cho, tặng xe đến cơ quan đăng ký xe ghi trong giấy chứng nhận đăng ký xe để làm thủ tục, không phải đưa xe đến kiểm tra nhưng phải xuất trình giấy tờ quy định tại Điều 9 Thông tư này và nộp hồ sơ gồm:

a) Hai giấy khai sang tên, di chuyển xe (mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe.

c) Chứng từ chuyển quyền sở hữu xe theo quy định tại khoản 1 điều 10 Thông tư này.

Trường hợp di chuyển nguyên chủ đi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) khác, phải có quyết định điều động công tác hoặc Sổ hộ khẩu thay cho chứng từ chuyển quyền sở hữu xe."

Căn cứ quy định nêu trên, về nguyên tắc khi điều chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ gốc tài sản và không phải xuất hoá đơn.

Trường hợp nêu tại công văn số 47688/CT-TTHT của Cục Thuế thành phố Hà Nội: điều chuyển tài sản là xe mô tô từ Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Nước sạch Sông Đà - Ban Quản lý dự án Nước sạch Sông Đà về Công ty thì ngoài việc bị điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên còn bị điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 điều 10 Điều 12 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 4/4/2019 của Bộ Công an.

Do đó, đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội trao đổi với cơ quan Công an có liên quan về tính pháp lý đối với việc sử dụng chứng từ chuyển quyền sở hữu xe trong trường hợp điều chuyển tài sản là Quyết định điều chuyển tài sản (Lệnh điều chuyển tài sản). Từ đó có cơ sở xác định việc sử dụng hoá đơn hay Quyết định điều chuyển tài sản (Lệnh điều chuyển tài sản) khi điều chuyển tài sản cho phù hợp.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế được biết ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Nguyễn Thế Mạnh (để báo cáo);
- Vụ PC – BTC;
- Lưu: VT, CS (3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Tân